

Số: /KH-SNN

Ninh Bình, ngày tháng năm 2023

KẾ HOẠCH

Thực hiện các nhiệm vụ của Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số năm 2023

Thực hiện Kế hoạch số 41/KH-UBND ngày 09/3/2023 của UBND tỉnh Ninh Bình về việc thực hiện các nhiệm vụ của Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia trên địa bàn tỉnh Ninh Bình năm 2023, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xây dựng Kế hoạch thực hiện các nhiệm vụ của Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số năm 2023 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tiếp tục quán triệt, triển khai thực hiện Chỉ thị số 05/CT-TTg ngày 23/02/2023 của Thủ tướng Chính phủ, Đề án 06 của Chính phủ, góp phần phục vụ Chương trình chuyển đổi số quốc gia, chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh và chuyển đổi số của Sở.

- Trong quá trình triển khai thực hiện bám sát các nhiệm vụ, nội dung, nhiệm vụ mới, phát sinh theo sự chỉ đạo của Tỉnh, Tổ công tác Đề án 06 của Tỉnh, của Sở.

- Kịp thời kiến nghị, đề xuất các giải pháp xử lý những khó khăn, vướng mắc, khắc phục những tồn tại, hạn chế trong công tác chỉ đạo, điều hành của Sở, của đơn vị trong quá trình triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Đề án 06.

2. Yêu cầu

- Xác định trách nhiệm và phân công nhiệm vụ cụ thể đối với các đơn vị liên quan trong quá trình triển khai thực hiện Đề án 06; đảm bảo sự phối hợp chặt chẽ trong chỉ đạo, điều hành.

- Quá trình triển khai chấp hành đúng các quy định của pháp luật, không để xảy ra thất thoát, lãng phí trong quá trình thực hiện.

- Việc kết nối, tích hợp, khai thác Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư (CSDLQG về DC) phải gắn liền với đảm bảo an ninh, an toàn thông tin trên môi trường số.

II. MỤC TIÊU

1. Nhóm tiện ích phục vụ giải quyết thủ tục hành chính và cung cấp dịch vụ công trực tuyến

- Các thủ tục hành chính đủ điều kiện theo quy định của pháp luật được cung cấp dưới hình thức dịch vụ công toàn trình và được định danh, xác thực điện tử hoặc xác thực, chia sẻ dữ liệu dân cư (nếu có).

- Đảm bảo người dân, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến toàn trình được định danh và xác thực điện tử thông suốt, hợp nhất trên tất cả các hệ thống thông tin của các cấp chính quyền.

- Đảm bảo người dân khi thực hiện thủ tục hành chính tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh được định danh, xác thực điện tử trên hệ thống định danh và xác thực điện tử của Bộ Công an đã kết nối, tích hợp với Cổng Dịch vụ công quốc gia; không phải cung cấp lại các thông tin, giấy tờ về dân cư đã có trong CSDLQG về DC.

- Thực hiện nghiêm việc tiếp nhận, xử lý hồ sơ trực tuyến, không để tình trạng giải quyết hồ sơ chậm, muộn; rà soát, chuẩn hóa, điện tử hóa mẫu đơn tờ khai theo hướng cắt giảm tối thiểu 20% thông tin phải khai báo trên cơ sở tái sử dụng dữ liệu đã được số hóa, hoàn thành trong tháng 6 năm 2023.

- Các kết quả giải quyết TTHC của cá nhân được lưu trữ điện tử với số định danh cá nhân là một thông tin bắt buộc phục vụ cho kết nối, chia sẻ, tái sử dụng (nếu có).

- 50% mẫu đơn, tờ khai có thông tin công dân được chuẩn hóa, thống nhất theo yêu cầu từ dữ liệu gốc của CSDLQG về DC (nếu có).

- Các dịch vụ công đáp ứng tối thiểu 90% mức độ hài lòng của tổ chức, cá nhân khi đến thực hiện.

- 50% thủ tục hành chính, giấy tờ công dân liên quan đến dân cư được cắt giảm, đơn giản hóa (nếu có).

2. Nhóm tiện ích phục vụ công dân số

- Tích cực triển khai tài khoản người dùng trên ứng dụng VNEID, thanh toán điện tử, thanh toán không dùng tiền mặt và thay thế các loại giấy tờ của công dân trong các giao dịch điện tử trong toàn tỉnh.

- Đảm bảo các giao dịch của cán bộ công chức, viên chức của Sở được định danh, ký số, xác thực, các hợp đồng điện tử được định danh, ký số.

3. Nhóm hoàn thiện hệ sinh thái phục vụ kết nối, khai thác, bổ sung làm giàu dữ liệu dân cư

Bảo đảm tích hợp, kết nối, chia sẻ thông tin giữa CSDLQG về DC với các cơ sở dữ liệu các bộ, ngành, địa phương bảo đảm thông suốt, hoạt động hiệu quả.

4. Nhóm phục vụ chỉ đạo, điều hành

Tiếp tục kết nối, chia sẻ CSDLQG về DC với các cơ sở dữ liệu khác để làm giàu dữ liệu dân cư nhằm tổng hợp, phân tích, dự báo các thông tin để phục vụ việc điều hành của Sở, các đơn vị thuộc Sở.

III. NỘI DUNG NHIỆM VỤ THỰC HIỆN

1. Đẩy mạnh việc thực hiện nhiệm vụ năm 2023 theo Kế hoạch số 46/KH-UBND ngày 11/3/2022 của UBND tỉnh, trong đó tập trung thực hiện một số nhiệm vụ, giải pháp sau

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền tổ chức, cá nhân thực hiện các thủ tục hành chính trên môi trường điện tử.

- Tiếp tục cập nhật, chuẩn hóa danh mục tài liệu, hồ sơ thủ tục hành chính trên cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính theo hướng dẫn của Trung ương, của Tỉnh, của Sở; rà soát, tái cấu trúc quy trình, điện tử hóa mẫu đơn, tờ khai, kết quả giải quyết thủ tục hành chính.

- Đẩy mạnh việc số hóa hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo quy định để tiết kiệm thời gian của tổ chức, cá nhân không phải mang, xuất trình nhiều loại giấy tờ khi thực hiện các thủ tục hành chính.

- Triển khai ứng dụng các tính năng của chip điện tử gắn trên thẻ Căn cước công dân và ứng dụng VneID phục vụ xác thực, xác minh danh tính trong thực hiện giao dịch trên môi trường trực tuyến.

(Theo Phụ lục I gửi kèm)

2. Tập trung triển khai nhiệm vụ phát sinh trong năm 2023 theo Thông báo số 434/TB-TCTTKĐA ngày 27/01/2023 của Tổ công tác Đề án 06 của Chính phủ và Chỉ thị số 05/CT-TTg ngày 23/02/2023 của Thủ tướng Chính phủ liên quan đến Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

(Theo Phụ lục II gửi kèm)

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch do ngân sách Nhà nước bảo đảm theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành; các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

2. Việc quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện Kế hoạch được thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, các văn bản hướng dẫn thi hành và quy định pháp luật liên quan.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, yêu cầu các đơn vị có thủ tục hành chính được cung cấp trên trên Cổng dịch vụ công và Hệ thống thông tin Một cửa điện tử của tỉnh xây dựng Kế hoạch để triển khai thực hiện các nội dung được nêu trong Kế hoạch này. Báo cáo kết quả về Sở (qua Văn phòng Sở) vào ngày 14 hàng tháng để Sở tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh, Công an tỉnh theo quy định.

2. Giao Văn phòng Sở theo dõi, kiểm tra, đôn đốc đơn vị thực hiện các nội dung trên, tổng hợp, báo cáo theo quy định.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các đơn vị phản ánh về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (qua Văn phòng Sở) để kịp thời giải quyết./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (để b/c);
- Công an tỉnh;
- Lãnh đạo Sở;
- Các đơn vị trực thuộc Sở;
- Trang thông tin điện tử của Sở;
- Lưu: VT, VP.

NHT

**KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Thanh Bình